

Bản án số: 249/2024/DS-ST
Ngày: 17 – 5 – 2024
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Nga

Bà Nguyễn Thị Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Bình - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thái - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 641/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 11 năm 2023 về Tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2024/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 143/2024/QĐST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Tài chính TNHH MTV M; trụ sở: Đường P, phường B, Quận M, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Công ty Luật TNHH MTV T; địa chỉ: Đường T, phường T, Quận B, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thị A; địa chỉ: Đường T, phường T, Quận B, TP. Hồ Chí Minh (có mặt).

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1973; địa chỉ: Đường H, ấp B, xã B, huyện B, TP. Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện, các bản tự khai, các tài liệu khác trong quá trình tố tụng yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bao gồm:

Ngày 10/6/2022 Công ty Tài chính TNHH MTV M ký Hợp đồng tín dụng số: 3244095 về việc cấp tín dụng cho bà Nguyễn Thị C với khoản vay trị giá 31.980.000 đồng, lãi suất 44%/năm. Sau khi hợp đồng được ký kết, Công ty Tài chính TNHH MTV M đã giải ngân theo đúng quy định trong Hợp đồng tín dụng số: 3244095, bà Nguyễn Thị C có trách nhiệm, nghĩa vụ thanh toán là trả góp hàng

tháng với số tiền là 2.027.487 đồng trong kỳ hạn 24 tháng, kể từ ngày 15/7/2022 đến ngày 15/6/2024 cho Công ty Tài chính TNHH MTV M.

Kể từ ngày được giải ngân đến nay bà Nguyễn Thị C chỉ mới thanh toán cho Công ty Tài chính TNHH MTV M được 2 kỳ (tổng số tiền là 4.078.956 đồng). Từ ngày 10/08/2022 đến nay bà Nguyễn Thị C không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán trả góp theo Hợp đồng tín dụng số: 3244095 đã ký kết ngày 10/6/2022.

Công ty Tài chính TNHH MTV M đã liên hệ nhắc nợ qua điện thoại nhiều lần, gửi thư đề nghị thanh toán để thông báo trực tiếp cho bà Nguyễn Thị C biết về việc đã quá hạn thanh toán nhưng bà Nguyễn Thị C vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán.

Do đó, Công ty Tài chính TNHH MTV M khởi kiện yêu cầu: Buộc bà Nguyễn Thị C phải trả cho Công ty Tài chính TNHH MTV M số tiền (tạm tính đến ngày 17/5/2024) là: 59.789.251 đồng, trong đó gồm có: Dư nợ gốc: 30.324.106 đồng, tiền lãi trong hạn: 14.377.806 đồng, lãi quá hạn: 13.573.320 đồng, lãi chậm trả: 1.514.019 đồng. Đề nghị bà Nguyễn Thị C phải thanh toán lãi, phí phát sinh kể từ ngày 18/5/2024 cho đến khi thi hành xong bản án có hiệu lực pháp luật

Phía bị đơn bà Nguyễn Thị C đã được Tòa án nhân dân huyện B thông báo về việc thụ lý vụ án, triệu tập để lấy lời khai, triệu tập để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, triệu tập tham gia phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt, không có văn bản trình bày ý kiến về nội dung vụ án.

Tại phiên tòa:

Phía nguyên đơn Công ty Tài chính TNHH MTV M vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và cung cấp bổ sung Bản tự khai và bảng lãi tính đến ngày 17/5/2024.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy trình tố tụng giải quyết vụ án. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện B nhận thấy có cơ sở để chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn là Công ty Tài chính TNHH MTV M. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm tính trên số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn. Trả lại cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về xác định quan hệ tranh chấp và thẩm quyền của Tòa án: Công ty Tài chính TNHH MTV M khởi kiện bà Nguyễn Thị C, yêu cầu bà C phải trả nợ gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng đã được ký kết và thực hiện giữa Công ty Tài chính TNHH MTV M và bà Nguyễn Thị C. Bà Nguyễn Thị C cư trú tại huyện B, TP. Hồ Chí Minh. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản

1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B.

[2] Về sự có mặt, vắng mặt của các đương sự: Bà Nguyễn Thị C đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị C theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung:

[4] Theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 3244095 ngày 07/6/2022 ký ngày 10/6/2022 thì Công ty Tài chính TNHH MTV M đã cho bà Nguyễn Thị C vay với mục đích mua hàng, với số tiền là 31.980.000 đồng (trong đó bao gồm khoản vay 30.000.000 đồng và phí bảo hiểm 1.980.000 đồng), thời hạn vay là 24 tháng kể từ ngày 15/7/2022 đến ngày 15/6/2024; phương thức trả cả gốc lẫn lãi hàng tháng, thanh toán 2.039.478 đồng vào ngày 15 hàng tháng, tháng cuối cùng trả 2.216.280 đồng; với lãi suất là 44%/năm; và Công ty Tài chính TNHH MTV M được thu hồi nợ trước hạn nếu bà Nguyễn Thị C vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Theo Bảng kê tính lãi do Công ty Tài chính TNHH MTV M xuất trình thì bà Nguyễn Thị C đã thanh toán trả góp cho Công ty Tài chính TNHH MTV M được 02 kỳ với tổng số tiền đã thanh toán là 4.078.956 đồng, thời điểm vi phạm nghĩa vụ thanh toán là vào ngày 10/08/2022.

[5] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện B đã tổng đạt thông báo thụ lý, triệu tập bà Nguyễn Thị C đến tham gia tố tụng, tổng đạt kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho bà Nguyễn Thị C nhưng bà Nguyễn Thị C vắng mặt, không phản đối các chứng cứ mà phía Công ty Tài chính TNHH MTV M cung cấp. Do đó, có căn cứ xác định số tiền mà bà Nguyễn Thị C phải trả cho Ngân hàng tính đến ngày 17/5/2024 là: 59.789.251 đồng, trong đó gồm có: Dư nợ gốc: 30.324.106 đồng, tiền lãi trong hạn: 14.377.806 đồng, lãi quá hạn: 13.573.320 đồng, lãi chậm trả: 1.514.019 đồng.

[6] Về án phí: Do yêu cầu của Công ty Tài chính TNHH MTV M được chấp nhận nên bà Nguyễn Thị C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 235; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 91 và Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng;

- Căn cứ vào Khoản 3 Điều 24, Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Căn cứ Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính TNHH MTV M.

Buộc bà Nguyễn Thị C phải trả cho Công ty Tài chính TNHH MTV M số tiền: 59.789.251 đồng, trong đó gồm có: Dư nợ gốc: 30.324.106 đồng, tiền lãi trong hạn: 14.377.806 đồng, lãi quá hạn: 13.573.320 đồng, lãi chậm trả: 1.514.019 đồng;

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận là 44%/năm.

2. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.989.000 đồng.

Trả lại cho Công ty Tài chính TNHH MTV M số tiền tạm ứng án phí là 1.074.500 đồng đã nộp theo Biên lai số: 0020656 ngày 31/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, TP. Hồ Chí Minh.

3. Công ty tài chính Công ty Tài chính TNHH MTV M được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị C được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày bà Nguyễn Thị C nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014)./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND huyện B, TP.HCM;
- Chi cục THADS huyện B, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Dũng